

Số: **43/2018/QĐST-HNGĐ**

Châu Thành, ngày 21 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: **Nguyễn Đức N**, sinh năm 1984. Trú tại: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: **Nguyễn Ngọc O**, sinh năm 1984. Trú tại: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đức N và bà Nguyễn Ngọc O.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Đức N và bà Nguyễn Ngọc O thuận tình ly hôn.

b) Về con chung: bà Ngọc O được quyền nuôi con là Nguyễn Đức Ng, sinh ngày 20/7/2014. Ông N cấp dưỡng nuôi con cho bà O mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2018 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

c) **Về tài sản chung và nợ chung:** Hai bên khai không có nên không xét đến.

d) **Án phí HNST:** Ông N tự nguyện nộp toàn bộ án phí là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng). Án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con ông N nộp là 150.000đ. Tổng cộng ông N nộp án phí là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0013403 ngày 16/01/2018 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Châu Thành. Ông N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã B;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trương Thị Tiến